**Mẫu 2-Quyết định 33/2015/QĐ-UBND**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến:**

(Nêu ngắn gọn, thể hiện bản chất của sáng kiến).

**2.** **Tác giả/đồng tác giả sáng kiến**

 Chỉ liệt kê các đồng tác giả có tỷ lệ đóng góp từ 30% trở lên vào việc tạo ra sáng kiến.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)** | **Chức vụ** | **Trình độ chuyên môn (\*)** | **Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |

(\*) Ghi trình độ chuyên môn cao nhất được đào tạo, ví dụ: Thạc sỹ Công nghệ thông tin, Kỹ sư Nông nghiệp, Cử nhân Luật…

**3.** **Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến**

Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến*.*

**4. Thời điểm sáng kiến được áp dụng lần đầu**

Ghi rõ mốc thời gian.

**5. Thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến**

- Khó khăn, vướng mắc trong thực tế.

- Vấn đề cần giải quyết.

- Nhược điểm cần khắc phục của giải pháp đã biết (nếu là sáng kiến cải tiến giải pháp cũ).

**6. Nội dung sáng kiến**

- Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện sáng kiến (theo trình tự thời gian) cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến và kết quả đạt được.

- Nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì nêu những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp cũ.

- Có thể sử dụng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu… kèm theo để minh họa, làm rõ hơn về nội dung, kết quả của giải pháp.

**7. Tính mới của sáng kiến**

Đánh giá về tính mới của sáng kiến theo các nội dung được quy định tại Điều 6 của Quy định này.

**8. Khả năng áp dụng của sáng kiến**

- Nêu rõ việc sáng kiến đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở; thời điểm sáng kiến được áp dụng.

- Nêu rõ sáng kiến có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào, trong điều kiện nào.

**9. Đánh giá lợi ích thu được**

- So sánh hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội thu được khi áp dụng sáng kiến so với trường hợp không áp dụng.

- Nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó thì so sánh hiệu quả, lợi ích cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó.

- Trong trường hợp tính được số tiền làm lợi thì tính và nêu cách tính cụ thể.

- Đánh giá mức độ, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến đối với thành phố theo các nội dung được quy định tại Điều 7 của Quy định này.

**10. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có)**

Nếu có, nêu rõ cần bảo mật thông tin gì, thông tin đó được định hình bằng phương tiện gì.

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của cơ sở công nhận sáng kiến** | *Đà Nẵng, ngày….. tháng .... năm 20…***Người nộp đơn/Đại diện****những người nộp đơn**(Ký và ghi rõ họ tên) |